

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH G**

Bản án số:10/2021/HSST  
Ngày 09 tháng 4 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH G**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông (bà) Lê Đình Hưng, ông Võ Minh Khôi
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Nam
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Vũ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/HSST ngày 12 tháng 03 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2021 đối với:

*- Bị cáo:*

Hồ Hữu H - Tên gọi khác : Không.

Sinh năm 1994 tại huyện Đ, tỉnh G

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G.

Nghề nghiệp: Làm nông. - Trình độ học vấn: 9/12 . - Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hồ Hữu T và bà Trần Thị Đ

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh G.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự và Nhân thân: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25 tháng 12 năm 2020 cho đến nay. ( có mặt).

*- Bị hại:*

Anh Trần Hữu T(SN 1988),

Địa chỉ: Làng Ngol Rông, xã K, huyện Đ, tỉnh G ( có mặt)

*-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần văn H, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Thôn Ia Lâm, xã K, huyện Đ, tỉnh G. (có mặt)

Ông Hồ Hữu T, sinh năm 1963

Cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn Chư ty, huyện Đ, tỉnh G. (có mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng, vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 14 giờ ngày 23/11/2020, bị cáo Hồ Hữu H điều khiển xe mô tô BKS 81U1- 102.04 từ quán karaoke Nguyên Sang ở thị trấn Chư ty, huyện Đ, tỉnh G đến nhà bị hại Trần Hữu Tể mượn tiền. Khi đến nơi không có anh Tở nhà, bị cáo gọi điện thoại anh T không nghe máy. Lúc này, H mở cửa đi vào trong nhà và nhìn thấy chiếc máy cưa lốc nhãn hiệu STIHL SM660 của gia đình anh Tể dưới gầm giường. H quan sát trong nhà không thấy ai nên đã nảy sinh lấy trộm chiếc cưa lốc. H lén lút lấy trộm chiếc máy cưa lốc đem đến tiệm cầm đồ H2 (Hằng Hưng) thuộc thôn Ia Lâm, xã K gặp cho ông Trần Văn H chủ tiệm đã cầm cố chiếc máy cưa lốc lấy 2.000.000 đồng ( Hai triệu đồng). Đến ngày 24/11/2020, H đến Công an xã K, huyện Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc máy cưa lốc nhãn hiệu STIHL SM660 của gia đình anh Thủy.

Tại kết luận định giá tài sản số 52 ngày 07/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ.

Kết luận về giá của tài sản: Tại thời điểm tháng 11/2020.

01 máy cưa lốc màu cam trắng nhãn hiệu STIHL- MS 660, đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong. Máy được mua vào tháng 9/2020 giá 21.000.000 đồng ( Hai mươi một triệu đồng), giá trị còn lại là 97%, giá trị định giá là: 20.370.000 đồng ( Hai mươi triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng).

Ngày 25 tháng 12 năm 2021 của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh G đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hồ Hữu H.

Tại Bản cáo trạng số:08/CT-VKS ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Hồ Hữu H về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

***\*Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà luận tội, nêu quan điểm xử lý vụ án:***

Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hồ Hữu H về tội “ Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như : Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại do bản thân gây ra cho bị hại; đến cơ quan công an xã K, huyện Đ đầu thú, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ nhận định phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Hữu H phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

-Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hữu H từ **12** ( mười hai) đến **15** ( mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

-*Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, bồi thường, không yêu cầu gì, nên không đề nghị xem xét.

-*Về xử lý vật chứng*: Sau khi xác định chiếc máy cưa lóc nhãn hiệu STIHL-MS 660 bị cáo đã chiếm đoạt là tài sản hợp pháp của bị hại anh Trần Hữu T và xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ; số máy 1PB3016150; số khung PB30DY016154; BKS 81U1- 102.04 bị cáo đã sử dụng đi trộm cắp tài sản là tài sản hợp pháp của ông Hồ Hữu T. Nên cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Thủy, ông T đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

***\*Bị hại anh Trần Hữu T trình bày:***

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đã được nhận lại tài sản (chiếc máy cưa lóc) và 1.000.000đ tiền bồi thường, nên không yêu cầu gì thêm.

***\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H trình bày:***

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã trả lại số tiền 2.000.000đ, nên không yêu cầu gì thêm.

***\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Hữu T trình bày:***

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đã nhận lại tài sản (chiếc xe mô tô), nên không yêu cầu gì.

-Tại phiên tòa bị cáo, bị hại , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; kết luận định giá tài sản. Bị cáo nói lời sau cùng xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên thu thập đã đầy đủ và theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà bị cáo Hồ Hữu H khai nhận rõ hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc máy cưa lốc nhãn hiệu STIHL- MS 660 của bị hại Trần Hữu Thủy, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Hồ Hữu H về tội " Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, bị cáo có đủ nhận thức để biết là trái pháp luật và trái đạo đức xã hội, sẽ bị nghiêm trị, nhưng bị cáo đã bất chấp. Mặt khác bị cáo là người thành niên có sức khỏe, nhưng lười lao động, lại muốn có tiền nhanh để tiêu xài ăn nhậu mà không muốn hao tốn mồ hôi công sức, nên đã không ngần ngại trộm cắp ngay cả tài sản của người thân.

Do đó để tuyên truyền pháp luật và phòng chống tội phạm, nên cần thiết phải xử lý nghiêm và xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục hậu quả; sau khi trộm cắp tài sản đã đến cơ quan công an xã K, huyện Đ đầu thú, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với sự khoan hồng của pháp luật.

[6]Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai không có tài sản riêng cũng không có tài sản chung gì, nên không cần thiết xử phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận đã nhận lại tài sản, nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]Đối với những người liên quan: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H, ông Hồ Hữu T khai hoàn toàn không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản, không biết tài sản (chiếc máy cưa lốc) do trộm cắp mà có. Nên cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm là có căn cứ.

[9]Về xử lý vật chứng: Sau khi xác định chiếc máy cưa lốc màu cam trắng nhãn hiệu STIHL- MS 660 bị cáo chiếm đoạt là tài sản của anh Trần Hữu T và xác định 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ; số máy 1PB3016150; số khung PB30DY016154; BKS 81U1- 102.04 bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản là tài sản của ông Hồ Hữu T. Nên cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Thủy, ông T là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về tính hợp pháp của hành vi và quyết định tố tụng: Quá trình Điều tra , Truy tố; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì, nên không đề cập xem xét.

[11] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố bị cáo Hồ Hữu H phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.**

-Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt các bị cáo Hồ Hữu H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án.

-Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Hữu H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay (09/4/2021) bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Công an huyện;
- Viện kiểm sát huyện;
- CCTHADS huyện;
- TAND tỉnh;
- Bị cáo; bị hại
- Sở tư pháp;
- CQTHAHS;
- Người bào chữa
- Lưu HS.

**Nguyễn Văn Thanh**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án hình sự**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ- TỈNH G  
Căn cứ Điều 44 và Điều 45 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**

Phân công: Ông (Bà) Nguyễn Thị Kim Thoa, Chức vụ (chức danh) Thẩm phán

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 16/01/2020 đối với bị can (bị cáo) Nguyễn Đức Nam bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G truy tố (xét xử) về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Điều 2**

Ông (Bà) có tên tại Điều 1 quyết định này thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 45 Bộ luật tố tụng hình sự để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- VKSND huyện
- BC, BH...
- Lưu hồ sơ vụ án.

**CHÁNH ÁN**

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

TỈNH G  
Số:08/2020/QĐ-TA

Đ, ngày 24 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phân công Thư ký tiến hành tố tụng vụ án hình sự**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ- TỈNH G  
Căn cứ Điều 44 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**

Phân công: Bà Đoàn Thị Minh Chinh, Chức vụ (chức danh) Thư ký  
Tiến hành tố tụng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 16/01/2020 đối với bị can (bị cáo) Nguyễn Đức Nam bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G truy tố (xét xử) về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Điều 2**

Ông (Bà) có tên tại Điều 1 quyết định này thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 47 Bộ luật tố tụng hình sự để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- VKSND huyện
- BC, BH...
- Lưu HSVA.

**CHÁNH ÁN**

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỈNH G  
Số:08/2020/QĐ-TA

Đ, ngày 24 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phân công Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử vụ án hình sự**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ- TỈNH G  
Căn cứ Điều 44 và Điều 46 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**

Phân công: Hội thẩm nhân dân Lê Đình Hưng, Nguyễn Văn Diệp và Hội thẩm dự khuyết Đinh Văn Lộc, Lê Thị Phụng.

Tiến hành tố tụng, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 16/01/2020 đối với bị cáo Rơ Châm Pim bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G truy tố về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Điều 2**

Ông (Bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 46 Bộ luật tố tụng hình sự để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- VKSND huyện
- BC, BH...
- Lưu hồ sơ vụ án.

**CHÁNH ÁN**

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH G**

Căn cứ vào các Điều 45, 255 và 277 của Bộ luật tố tụng hình sự; Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**

**Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo:**

Nguyễn Đức Nam - Tên gọi khác : Không.

Sinh ngày 04/7/2002. Tại: huyện Đ, tỉnh G.

NĐKKHTT: Xóm 10A, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn Ia Mút, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh G truy tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Thời gian mở phiên toà: 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 03 năm 2020.**

Địa điểm mở phiên toà: Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh G.

*Vụ án được xét xử công khai*

**Điều 2**

**1. Những người tiến hành tố tụng:**

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Thoa;

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Diệp, ông Lê Đình Hưng

- *Hội thẩm nhân dân dự khuyết:* Ông Đình Văn Lộc, bà Lê Thị Phụng

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Phạm Thị Thúy -Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh G;

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên toà:*

Ông Nguyễn Văn Diệp – Kiểm sát viên.

**2. Những người tham gia tố tụng:**

- *Bị cáo:* Nguyễn Đức Nam

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Viết Cường, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn Ia Nhú, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là đại diện hợp pháp của bị cáo:*

Bà Trần Thị Đào, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Ia Mút, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G.

Ông Nguyễn Đức Hiền, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Xóm 10A, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.  
- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Nguyễn Hoàng Kim Loan.  
Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh G.

**3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên toà:** Không

Nơi nhận:

**THẨM PHÁN**

- VKS huyện
- CA huyện
- BC, BH
- Người bào chữa
- Lưu hồ sơ

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC CỠ  
TỈNH G  
Số:08/GTT-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Đức Cỡ, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**GIẤY TRIỆU TẬP**  
**( Người đại diện hợp pháp, có quyền lợi nghĩa vụ liên quan)**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ - TỈNH G

-Căn cứ vào quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020.

-Căn cứ vào Điều 65, 420 Bộ luật tố tụng hình sự;

Triệu Tập: Bà Trần Thị Đào, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Ia Mút, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G.

Là người đại diện hợp pháp, có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án Nguyễn Đức Nam bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*”

**Đúng 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 03 năm 2020.**

Có mặt tại: Hội trường xét xử TAND huyện Đức Cơ, tỉnh G.

Để tham gia tố tụng tại phiên toà.

( Khi đến tham gia phiên toà phải xuất trình giấy triệu tập này, nếu không thể có mặt theo giấy triệu tập thì phải báo ngay cho Toà án biết)

**THÂM PHÁN**

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

Đề nghị ..... giao giấy triệu tập này người được triệu tập nêu trên và hoàn lại biên bản giao giấy triệu tập cho Toà án nhân huyện Đức cơ lưu hồ sơ.

✂.....

**BIÊN BẢN GIAO GIẤY TRIỆU TẬP**

Hội .....giờ.....ngày.....Tại

.....

Chúng ..... tôi ..... là

.....

Giao giấy triệu tập số:...../GTT-TA ngày ...../...../20.....của TAND huyện Đức cơ

Cho .....là .....

Ý ..... kiến ..... người

nhận:.....

Người nhận

Người giao

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC CỠ  
TỈNH G  
Số:08/GTT-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Đức Cỡ, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**GIẤY TRIỆU TẬP**  
**( Người đại diện hợp pháp)**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CỠ - TỈNH G

-Căn cứ vào quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020.

-Căn cứ vào Điều 420 Bộ luật tố tụng hình sự;

Ông **Nguyễn Đức Hiền**, sinh năm: 1974

Địa chỉ:Xóm 10A, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Là người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức Nam trong vụ án “Trộm cắp tài sản”

**Đúng 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 03 năm 2020.**

Có mặt tại: Hội trường xét xử TAND huyện Đức Cỡ, tỉnh G.

Để tham gia tố tụng tại phiên toà.

( Khi đến tham gia phiên toà phải xuất trình giấy triệu tập này, nếu không thể có mặt theo giấy triệu tập thì phải báo ngay cho Toà án biết)

**THÂM PHÁN**

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

Đề nghị ..... giao giấy triệu tập này người được triệu tập nêu trên và hoàn lại biên bản giao giấy triệu tập cho Toà án nhân huyện Đức cơ lưu hồ sơ.

✂.....

**BIÊN BẢN GIAO GIẤY TRIỆU TẬP**

Hội .....giờ.....ngày.....Tại

Chúng ..... tôi ..... là

Giao giấy triệu tập số:...../GTT-TA ngày ...../...../20.....của TAND huyện Đức  
Cố

Cho ..... là .....  
Ý kiến người  
nhận:.....

Người nhận

Người giao

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC CỐ  
TỈNH G  
Số:08/GTT-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Đức Cố, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**GIẤY TRIỆU TẬP**  
**( Người bị hại)**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CỐ - TỈNH G

-Căn cứ vào quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2020/HSST ngày 25  
tháng 02 năm 2020

-Căn cứ vào Điều 62 Bộ luật tố tụng hình sự;

Triệu Tập: Anh **Nguyễn Viết Cường**, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn Ia Nhú, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G.

Là Bị hại trong vụ án **Nguyễn Đức Nam** bị truy tố về tội“Trộm cắp tài  
sản”

**Đúng 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 03 năm 2020.**

Có mặt tại: Hội trường xét xử TAND huyện Đức Cố, tỉnh G.

Để tham gia tố tụng tại phiên tòa.

( Khi đến tham gia phiên tòa phải xuất trình giấy triệu tập này, nếu không  
thể có mặt theo giấy triệu tập thì phải báo ngay cho Tòa án biết)

**THÂM PHÁN**

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**

Đề nghị ..... giao giấy triệu tập này người được triệu tập nêu trên và hoàn lại biên bản giao giấy triệu tập cho Tòa án nhân huyện Đức cơ lưu hồ sơ.

✂.....

### BIÊN BẢN GIAO GIẤY TRIỆU TẬP

Hồi .....giờ.....ngày.....Tại

Chúng ..... tôi ..... là

Giao giấy triệu tập số:...../GTT-TA ngày ...../...../20.....của TAND huyện Đức cơ

Cho .....là .....

Ý ..... kiến ..... người

nhận:.....

Người nhận

Người giao

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

**HUYỆN ĐỨC CƠ**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH G

Đức Cơ, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Số: 08/ GB- TA

### GIẤY BÁO

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH G

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hình sự đã thụ lý số: 03/2019/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2020.

Căn cứ vào quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 08/2020/HSST-QĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh G

Báo cho: Bà **Nguyễn Hoàng Kim Loan** – Trợ giúp viên pháp lý -Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G.

Là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Nam trong vụ án “ Trộm cắp tài sản”

**Đúng 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 02 năm 2020**

Có mặt tại: Hội trường xét xử TAND huyện Đức Cơ, tỉnh G.

Để: Tham gia tố tụng tại phiên tòa.

## **THÂM PHÁN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**NGUYỄN THỊ KIM THOA**